

Số: 263 /TB-CTSV

Cần Thơ, ngày 9 tháng 11 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả xét cấp học bổng "Khuyến học Đại học Cần Thơ"
dành cho Tân sinh viên K.46

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong trường

Theo tinh thần Thông báo số 199/TB-CTSV, ngày 14/09/2020 của Phòng Công tác Sinh viên về chương trình học bổng "Khuyến học Đại học Cần Thơ" dành cho Tân sinh viên K.46 của Trường Đại học Cần Thơ; Phòng xin thông tin về kết quả xét chọn như sau:

1. Danh sách sinh viên được xét cấp học bổng:

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngành	Đơn vị
1	B2010495	Lê Ngọc Ân	Công nghệ sinh học	Viện CNSH
2	T2000397	Trần Thị Thảo	Dự bị đại học	Khoa DBDT
3	B2004808	Lê Phước Thành	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	Khoa CNTT & TT
4	B2012275	Trần Đoàn Minh Triết	Kỹ thuật phần mềm	
5	B2014766	Võ Phước Nguyên	Công nghệ thông tin	
6	B2017086	Nguyễn Chí Tín	Khoa học máy tính	
7	B2005056	Trần Như Quỳnh	Ngôn ngữ Anh	Khoa Ngoại ngữ
8	B2005240	Mai Thị Ngọc Châu	Ngôn ngữ Anh Chất lượng cao	
9	B2013954	Nguyễn Lê Thị Huyền Sâm	Phiên dịch - Biên dịch tiếng Anh	
10	B2014215	Tần Uyên Chính	Ngôn ngữ Anh Chất lượng cao	
11	B2001583	Nguyễn Tấn Phúc	Quản trị kinh doanh	Khoa PTNT
12	B2006706	Nguyễn Thị Tuyết Sương	Hướng dẫn viên du lịch	
13	B2004272	Nguyễn Thị Tường Vân	Hóa dược	Khoa KHTN
14	B2002192	Nguyễn Tấn Đạt	Marketing	Khoa Kinh tế
15	B2009085	Nguyễn Trọng Tính	Quản trị kinh doanh	
16	B2010086	Đỗ Thị Bé Trâm	Marketing	
17	B2015235	Nguyễn Thị Quế Hương	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
18	B2015278	Nguyễn Chí Trung	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
19	B2015348	Nguyễn Thị Kim Trân	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
20	B2015469	Lưu Thị Bảo Trân	Kinh doanh quốc tế	
21	B2009739	Trương Trung Tín	Luật thương mại	Khoa Luật
22	B2005979	Lương Ngọc Thạch	Chính trị học	Khoa KHCT
23	B2001858	Nguyễn Văn Thiện	Quản lý đất đai	Khoa MT & TNTN
24	B2016605	Châu Trương Nhất Ý	Quản lý tài nguyên và MT	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Ngành	Đơn vị
25	B2000816	Phan Thị Mỹ Lệ	Công nghệ thực phẩm	Khoa Nông nghiệp
26	B2001236	Trương Minh Tuấn	Nông học	
27	B2006886	Phạm Thị Cẩm Hồng	Nông nghiệp công nghệ cao	
28	B2007751	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Công nghệ thực phẩm	
29	B2007927	Huỳnh Thị Huỳnh Nhi	Công nghệ thực phẩm	
30	B2007984	Nguyễn Thị Kim Mân	Công nghệ thực phẩm Chất lượng cao	
31	B2015033	Ngô Trường Hưng	Sinh học ứng dụng	Khoa Sư phạm
32	B2000210	Nguyễn Minh Khả	Sư phạm Toán học	
33	B2000422	Nguyễn Phước Thanh	Sư phạm Địa lý	
34	B2000615	Lâm Thị Ngọc Điểm	Giáo dục Tiểu học	
35	B2008032	Nguyễn Phú Quý	Sư phạm Hóa học	
36	B2008087	Phan Thanh Phường	Sư phạm Hóa học	
37	B2016205	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Giáo dục Tiểu học	Khoa Công nghệ
38	B2002404	Lê Thị Mỹ Tiên	Cơ khí ô tô	
39	B2004148	Nguyễn Hoàng Phú	Kỹ thuật cơ điện tử	
40	B2004493	Huỳnh Thanh Đặng	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	
41	B2004542	Lê Vuông Tròn	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	
42	B2004613	Ngô Phan Viết Bình	Kỹ thuật xây dựng	
43	B2005526	Nguyễn Trường Thịnh	Công nghệ kỹ thuật hóa học	
44	B2007147	Trần Trọng Phúc	Kỹ thuật máy tính	
45	B2012417	Nguyễn Công Danh	Kỹ thuật cơ điện tử	
46	B2014473	Bạch Thị Ngọc Hân	Công nghệ kỹ thuật hóa học	
47	B2014538	Phạm Thị Cẩm Tú	Công nghệ kỹ thuật hóa học	Khoa KHXH & NV
48	B2011408	Ngô Thị Hồng Ngọc	Thông tin - Thư viện	
49	B2015624	Nguyễn Văn Hoài Hận	Văn học	
50	B2015701	Hồ Trung Hậu	Văn học	

2. Giá trị suất học bổng: mỗi suất học bổng trị giá **3.000.000** đồng (Ba triệu đồng).

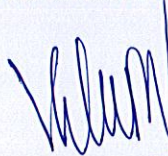
3. Thời gian và địa điểm nhận học bổng: Trường sẽ phối hợp với các đơn vị khác tổ chức lễ trao học bổng cho các sinh viên vào thời gian và địa điểm sẽ có thông báo sau.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPĐ (để phối hợp);
- TTTT-QTM;
- Lưu: CTSV.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh Tường